

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-LÀO CAI**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 20-8-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Thường;
2. Bà Lại Thị Lân.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5- Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Đinh Thị H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập là thôn N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Bá H1 và bà Hà Thị N; có chồng là Hoàng Văn T và có 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2025; có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Đinh Thị C, sinh năm 1950. Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập là thôn N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái); có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Đinh Thị H2, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn M, xã G, tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập là thôn M, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái); có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng: Phùng Văn Đ, Hoàng Đình V, Phùng Văn A, Phùng Văn T1, Đinh Thị M; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2000 bà Đinh Thị C và ông Đinh Văn T2 được Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCNQSD đất) có số vào sổ cấp GCN 00896, Quyết định cấp GCNQSD đất số 126/QĐ-UB ngày 08-12-2000, cấp cho hộ ông Đinh Văn T2 và bà Đinh Thị C sử dụng 24.800m² đất RTS, thuộc thửa số 209, Tờ bản đồ F48-90A-C1, địa chỉ tại thôn N, xã P, huyện V, quá trình sử dụng đất đến năm 2018 thì giữa gia đình bà Đinh Thị C và gia đình ông Hoàng Văn N1 có xảy ra tranh chấp đất. Tại Bản án số 09/2023/DS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái và Bản án số 149/2024/DS-PT ngày 04/4/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã công nhận quyền sử dụng thửa đất nêu trên thuộc về gia đình bà Đinh Thị C. Gia đình bà C cũng đã trồng cây keo trên diện tích đất này.

Đầu năm 2025, Đinh Thị H (chồng của H là Hoàng Văn T, là em trai ruột của ông Hoàng Văn N1) đã đến Ủy ban nhân dân xã P, thông báo là gia đình bà C đã trồng cây keo trên diện tích 06 ha đất của bố mẹ chồng H đã giao cho vợ chồng H canh tác từ năm 2018, nếu gia đình bà C không chặt số cây keo trồng lấn chiếm lên đất của nhà H thì H sẽ chặt hạ số cây keo này để trả cho bà C. Khoảng 08 giờ ngày 23-02-2025, tại khu vực đồi cây keo của gia đình bà C thuộc thôn N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; Đinh Thị H đã thuê 02 người đàn ông dân tộc Mông (H không rõ lai lịch cụ thể) dùng cưa để cưa đổ hoàn toàn 165 cây keo của gia đình bà C trồng mới từ năm 2018. Sau đó H về lán nương của gia đình ở gần đó làm việc. Khoảng hơn 01 giờ sau, H quay lại thì thấy 02 người đàn ông dân tộc Mông này đang ra về và nói có người dọa sẽ thu máy cưa của họ nên 02 người này sợ không dám cưa cây keo cho H nữa và họ cũng không lấy tiền công mà bỏ về luôn. Đinh Thị H đi kiểm tra thấy có nhiều cây keo đã bị cưa hạ hoàn toàn.

Chiều ngày 24-02-2025 Đinh Thị H đến Ủy ban nhân dân xã P thông báo cho ông Phùng Văn Đ- là công chức địa chính - xây dựng xã P biết là H đã chặt hạ đồi keo nhà bà C, nhờ ông Đ báo lại cho gia đình bà C đến thu dọn các cây keo trên.

Ngày 26-02-2025, bà Đinh Thị H2 (là con gái ruột của bà Đinh Thị C), được bà Đinh Thị C ủy quyền đã gửi đơn trình báo đến Công an xã P, đề nghị giải quyết. Ngày 02-3-2025, Công an xã P phối hợp với đại diện chính quyền địa phương và người liên quan tiến hành lập biên bản xác định nơi xảy ra vụ việc, xác định có 165 cây keo bị cưa hạ hoàn toàn. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06-3-2025 xác định khu vực bị chặt phá có diện tích là 2.210,4 m², tọa độ 4 điểm X = 2386504.91 – Y = 478082.77; X = 2386443.33- Y = 478087.94; X = 2386444.21- Y= 478041.85; X = 23866479.96 – Y = 478052.25, tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định có 165 cây keo đã bị cưa hạ. Tại sơ đồ hiện trạng thửa đất nhà bà Đinh Thị C khoanh vùng đất bị chặt phá do Văn phòng đăng ký đất đai thị xã N cung cấp thì có diện tích 2.210,4 m², thuộc lô 827, khoảnh 16, tiểu khu D, nằm hoàn toàn trong khu vực rừng trồng sản xuất có diện tích 14.183 m², thuộc quyền sử dụng của gia đình bà Đinh Thị C.

Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 18-3-2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thị xã N kết luận: 165 (Một trăm sáu mươi lăm) cây keo, trồng mới năm 2018 có giá trị 10.173.000 đồng (Mười triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Việc thu giữ tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Đối với 165 cây keo (đã bị cưa đổ hoàn toàn) tạm giữ tại hiện trường vụ án, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại Đinh Thị C.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Realme” màn hình cảm ứng, màu xanh, đã cũ tạm giữ của Đinh Thị H, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Đinh Thị H.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-KV5 ngày 10-7-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Đinh Thị H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị H thừa nhận hành vi đã thuê người chặt phá 165 cây keo của gia đình bà Đinh Thị C như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Diện tích đồi keo mà bị cáo đã hủy hoại là tài sản lớn của gia đình bị hại, số cây keo này bị hại trồng để sau này dưỡng già do đó, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho 165 cây keo bị cáo đã hủy hoại là 10.173.000 đồng.

Tại phiên tòa người làm chứng Phùng Văn Đ trình bày: Ngày 24-02-2025 bà H và ông T có đến UBND xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Bà H thông báo đã chặt hạ đồi keo của gia đình bà C, nhờ ông Đ thông báo cho gia đình bà C đến thu dọn cây keo.

Những người làm chứng Hoàng Đình V, Hoàng Văn A1, Phùng Văn T1, Đinh Thị M trình bày các nội dung đã được làm chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lào Cai trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Thị H về tội “Hủy hoại tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 165 cây keo (đã bị cưa đổ hoàn toàn) tạm giữ tại hiện trường vụ án và 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Realme” màn hình cảm ứng, màu xanh, đã cũ tạm giữ của Đinh Thị H. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho gia đình bà Đinh Thị C 165 cây keo, trả lại bị cáo H chiếc điện thoại, là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, Điều 585 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 10.173.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Thị H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 508.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng, bị cáo H phải chịu 708.650 đồng án phí sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Người đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Do bị cáo thiếu hiểu biết nên đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin được bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã N, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của phạm tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 23-02-2025, tại khu vực đồi cây Keo của gia đình bà Đinh Thị C thuộc tổ dân phố N, phường T, tỉnh Lào Cai. Bị cáo Đinh Thị H đã có hành vi thuê 02 người đàn ông, H không rõ tên tuổi, địa chỉ dùng cưa để cưa đổ hoàn toàn 165 cây keo của gia đình bà C có tổng giá trị bị thiệt hại là 10.173.000 đồng (Mười triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng). Bị cáo Đinh Thị H có hành vi hủy hoại 165 cây keo của gia đình bà Đinh Thị C gây thiệt hại 10.173.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an

toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo Đinh Thị H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nhằm mục đích hủy hoại tài sản.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo cơ bản thành khẩn khai báo, tuy nhiên bị cáo còn bao biện hành vi sai trái của mình, chưa ăn năn hối cải. Đó đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy để bảo đảm hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xét thấy cần xử phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với 165 cây keo đã bị bị cáo hủy hoại trị giá là 10.173.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của đại diện bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự; phù hợp với các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự, nên cần được chấp nhận.

[10] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

Đối với: 165 cây keo (đã bị cưa đổ hoàn toàn) tạm giữ tại hiện trường vụ án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Realme” màn hình cảm ứng, màu xanh, đã cũ tạm giữ của Đinh Thị H trong quá trình thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại Đinh Thị C là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và sử dụng 165 cây keo; trả lại bị cáo Đinh Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu “Realme”; là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[11] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

Đối với 02 người đàn ông dân tộc Mông Đinh Thị H khai đã thuê để cưa cây cho H. H không biết tên, tuổi, địa chỉ của 02 người này nên không đủ cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị H phạm tội “Hủy hoại tài sản”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, là ngày 07-5-2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Đinh Thị C Số tiền là 10.173.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 508.650 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Đinh Thị H phải chịu là 708.650 đồng án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 5;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên